

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC THỌ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 03/2021/HS-ST*

*Ngày: 05/02/2021*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Trọng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đoàn Xuân Toàn và Ông Phạm Hồng Chương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Nhung - Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 25/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HS ngày 26/01/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân L**; sinh ngày: 07/12/1995; nơi cư trú: Thôn V, xã Q, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc L (Đã chết) và bà Trần Thị Thu H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 06/01/2021 đến nay; có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Đinh Văn Q; sinh năm: 1972; địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; vắng mặt.

2. Anh Phạm Viết D; sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Công nhân; vắng mặt.

3. Ông Trần Văn T; sinh năm: 1972; địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; vắng mặt.

4. Bà Trần Thị Thu H; sinh năm: 1971; địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị Minh H; sinh năm: 1963; địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Tâm B; sinh năm: 1972; địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Xuân T; sinh năm: 1991; địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/12/2020, Nguyễn Xuân L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 38D1 – 130.07 đi đến nhà Đinh Văn Q tại thôn Q, xã T, huyện Đ mua 02 hộp pháo nổ với giá 1.300.000 đồng đưa về cất giấu trong tủ quần áo để sử dụng tết. Sau đó, Phạm Viết D hỏi L mua 03 hộp pháo và Nguyễn Tâm B hỏi L mua 01 hộp pháo. Sau khi D và B nhờ mua pháo, ngày 12/12/2020 Nguyễn Xuân L tiếp tục đến nhà Đinh Văn Q mua 05 hộp pháo với giá 3.500.000 đồng đưa về nhà cất giấu để bán kiếm lời. Ngày 16/12/2020, Nguyễn Xuân L đã bán cho Phạm Viết D 03 hộp pháo với giá 2.100.000 đồng và ngày 18/12/2020 bán cho Trần Văn T 01 hộp pháo với giá 850.000 đồng.

Sau khi mua pháo về, Nguyễn Xuân L đã lấy 02 quả pháo trong 01 hộp pháo ra nổ thì bị Công an xã Q phát hiện và triệu tập lên trụ sở làm việc. Quá trình đấu tranh, Nguyễn Xuân L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và tự nguyện giao nộp 03 hộp pháo đang cất giấu tại nhà mình. Quá trình điều tra, Trần Văn T và Phạm Viết D tự nguyện giao nộp 04 hộp pháo đã mua của Nguyễn Xuân L.

- Về tang vật thu giữ: 07 khối hộp bằng giấy bên ngoài in hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, kích thước mỗi hộp 14,5x14,5x12,5 cm, bên trong có chứa 9,39 kg pháo nổ và 03 túi ni lon màu đen (thu giữ của Nguyễn Xuân L, Phạm Viết D, Trần Văn T); 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5, màu trắng (thu giữ từ Nguyễn Xuân L) ; 01 chiếc điện thoại di động Nokia A1, màu vàng (thu giữ từ Phạm Viết D); 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu đen, biển kiểm soát 38D1 – 130.07 ( thu giữ từ Nguyễn Xuân L); 01 chiếc xe máy điện, nhãn hiệu 133S, không có biển số, sơn màu cam đen ( thu giữ từ Phạm Viết D).

Tại bản kết luận giám định số 12/GDP – PC09 ngày 22/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh xác định: 07 (bảy) khối hộp giấy in hoa văn nhiều màu sắc, chữ nước ngoài, kích thước 14,5 x 14,5 x 12,5cm gửi đến giám định là pháo nổ có tổng trọng lượng là 9,39 kg.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-ĐT ngày 22/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Xuân L về tội “ Buôn bán hàng cấm” theo Điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 190, Điểm r, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân L mức án tù 15 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/02/2021.

- *Về biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 9,11 kg pháo nổ (còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định) và 03 túi nilon màu đen; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5; trả lại cho Phạm Viết D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia A1; truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng của bị cáo Nguyễn Xuân L phạm tội mà có.

- *Án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân L khai báo thành khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quyết định, hành vi tố tụng theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Tòa án xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án căn cứ vào các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng Hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] *Về tội danh, khung hình phạt:* Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân L đã khai nhận: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 12/2020 đến ngày 18/12/2020 tại thôn V, xã Q, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, bị cáo Nguyễn Xuân L đã thực hiện hành vi buôn bán 9,39 kg pháo nổ, thu lợi số tiền 150.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ

khác có tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Xuân L đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo tại Điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 03/CTr-VKS-ĐT ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Xuân L về tội danh và điều khoản nêu trên cũng như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[ 3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự thú, nhân thân tốt, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s, r Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[4] *Về căn cứ quyết định hình phạt:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Trong thời gian qua tình hình tội phạm buôn bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các loại pháo diễn ra phức tạp, tinh vi dưới nhiều hình thức. Nhà nước ta đã ban hành văn bản quy định nghiêm cấm sản xuất, vận chuyển, mua bán tàng trữ, sử dụng các loại pháo và tổ chức các hoạt động tuyên truyền thường xuyên đến người dân. Tuy nhiên, vì lợi nhuận nhiều đối tượng vẫn bất chấp buôn bán, tàng trữ các loại pháo gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho nhiều người. Bị cáo biết pháo là mặt hàng nhà nước cấm kinh doanh nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý kinh tế của nhà nước và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo phạm tội.

Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú theo dõi, giám sát, giáo dục theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[5] *Về trách nhiệm của những người liên quan trong vụ án:* Trong vụ án này Đinh Văn Q là người đã bán pháo cho Nguyễn Xuân L, hiện tại Đinh Văn Q đã bị Cơ quan CSĐT công an huyện C, tỉnh Hà Tĩnh khởi tố về tội “Buôn bán hàng cấm” nên Cơ quan CSĐT công an huyện Đ đã chuyển hồ sơ cho Cơ quan CSĐT công an huyện C để giải quyết theo quy định.

Phạm Viết D, Trần Văn T là người đã mua pháo của Nguyễn Xuân L, nhưng khối lượng pháo mà D mua là 4,06 kg, T mua là 1,35 kg. Mặt khác, bản thân T và D chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi Tàng trữ hàng cấm nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại Điều 191 Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với T và D là đúng quy định.

Bà Trần Thị Thu H là người quản lý chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 38D1-130.07 của Nguyễn Xuân L, việc L sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội bà H không biết nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6] *Về biện pháp tư pháp*: Căn cứ Điểm a,b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a,b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy: 9,11 kg pháo nổ (còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định ) và 03 túi nilon màu đen là vật nhà nước cấm lưu hành, vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; số tiền 150.000 đồng bị cáo có được do phạm tội nhưng chưa giao nộp nên truy thu nộp ngân sách nhà nước; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia A1 trả lại cho anh Phạm Việt D.

Chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 38D1-130.07 là của anh Nguyễn Xuân L (đang xuất khẩu lao động tại Đ), do bà Trần Thị Thu H quản lý, sử dụng, việc bị cáo L sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội bà H, anh L không biết; chiếc xe máy điện là của bà Nguyễn Thị Minh H, việc D sử dụng xe đến nhà L mua pháo bà H không biết nên cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại cho bà H, H là đúng pháp luật.

[7] *Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 190, Điểm s, r Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, Điểm a,b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a,b, c Khoản 2 Điều 106, Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

**1.** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân L 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trong thời gian thử thách giao bị cáo Nguyễn Xuân L cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2.** Tịch thu tiêu hủy 9,11 kg pháo nổ ( còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định) và 03 túi ni lon màu đen. Tịch thu sung nộp vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5; truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền số tiền 150.000 đồng (một trăm

năm mươi ngàn đồng) của bị cáo Nguyễn Xuân L. Trả lại cho anh Phạm Viết D 01 chiếc điện thoại di động Nokia A1.

Đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ lưu tại hồ sơ vụ án.

**3.** Bị cáo Nguyễn Xuân L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đ;
- CQCSĐT Công an Đ;
- Chi cục THADS Đ;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Người có QL-NV liên quan;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huy Trọng**